



Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Định
Ngày ký: 02-04-2022 10:15:43 +07:00

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **10** /2022/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **01** tháng **4** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức
thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Quy định số 06-QĐ/TU ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

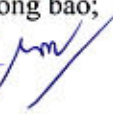
QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2022 và thay thế Quyết định số 06/2009/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, K12.  



Nguyễn Phi Long



QUY ĐỊNH

**Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức
thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **10** /2022/QĐ-UBND
ngày **01** tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
2. Nội dung quản lý cán bộ, công chức, viên chức không phân cấp tại Quy định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh (gọi chung là sở).
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện).
4. Cán bộ, công chức, viên chức làm việc ở các cơ quan, đơn vị, địa phương quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này (gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức).
5. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là công chức cấp xã).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

1. Việc thực hiện phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức phải bảo đảm tính thống nhất, hiệu quả theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.
2. Xác định rõ trách nhiệm quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nhằm phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh phân cấp, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

4. Tăng cường tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình đi đôi với thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

Điều 4. Nội dung quản lý

1. Tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức, công chức cấp xã.
2. Ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương.
3. Đào tạo, bồi dưỡng.
4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ.
5. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
6. Chế độ, chính sách; hồ sơ cán bộ; báo cáo, thống kê; khen thưởng, kỷ luật.
7. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tuyển dụng: Quyết định phê duyệt chỉ tiêu và ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức.
2. Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương
 - a) Ban hành Đề án tổ chức thi, xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương;
 - b) Ban hành Đề án tổ chức thi, xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II; quyết định chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III;
 - c) Phê duyệt Đề án tổ chức thi nâng ngạch chuyên viên hoặc tương đương, ngạch cán sự hoặc tương đương.
3. Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.
4. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ
 - a) Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý chỉ cục, phòng và tương đương thuộc sở, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;
 - b) Ban hành Quy định về công tác cán bộ (bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý, người quản lý doanh nghiệp nhà nước, cử người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh).

Điều 6. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tuyển dụng

a) Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức, Ban giám sát tuyển dụng công chức; phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức;

b) Quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức; phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức.

2. Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương

a) Quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch công chức; Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

b) Quyết định thành lập Ban giám sát thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

c) Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức và kết quả kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính;

d) Quyết định cử công chức đủ điều kiện dự thi hoặc xét nâng ngạch chuyên viên cao cấp và cử viên chức đủ điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I;

đ) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương đối với công chức trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng I;

e) Quyết định bổ nhiệm ngạch và xếp lương chuyên viên chính và tương đương; bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Quyết định thành lập Hội đồng xét chuyển ngạch vào các ngạch thanh tra của tỉnh; phê duyệt kết quả xét chuyển ngạch và bổ nhiệm, miễn nhiệm thanh tra viên, thanh tra viên chính theo quy định;

h) Quyết định việc thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

4. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác

a) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, nghỉ hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; điều động, đình chỉ công tác, cách chức,

nghi hưu và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp huyện;

c) Cho ý kiến về nhân sự bổ nhiệm chức danh Chi cục trưởng và tương đương để Giám đốc sở quyết định bổ nhiệm;

d) Quyết định cử, cho thôi người đại diện vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu.

đ) Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định;

e) Quyết định thành lập, công nhận Hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch Hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Quản lý đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quản lý khen thưởng, kỷ luật

a) Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định;

b) Quyết định kỷ luật đối với các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

7. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức.

8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Tham mưu, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung về quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo thẩm quyền tại Điều 5 và Điều 6 Quy định này.

2. Quản lý tuyển dụng

a) Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức của tỉnh; Hội đồng kiểm tra, sát hạch tiếp nhận vào làm công chức;

b) Quyết định tuyển dụng công chức vào làm việc tại các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi có quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào ngạch, xếp lương công chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự; quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng công chức đối với công chức không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định tiếp nhận vào làm công chức sau khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả kiểm tra, sát hạch;

d) Thẩm định chỉ tiêu và kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện tuyển dụng viên chức của các sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và việc tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định.

e) Thỏa thuận đối với trường hợp tiếp nhận vào làm công chức để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện và các trường hợp không phải thực hiện quy trình xem xét tiếp nhận, nhưng phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm và quy định tiếp nhận làm công chức.

3. Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương

a) Tổng hợp cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, nhu cầu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định;

b) Là cơ quan thường trực của Hội đồng thi nâng ngạch công chức, Hội đồng thi hoặc xét thăng hạng viên chức do Ủy ban nhân dân tỉnh phân công;

c) Quyết định bổ nhiệm ngạch công chức và xếp lương chuyên viên chính và tương đương, chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II đối với cán bộ, công chức, viên chức (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh).

4. Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

a) Tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tổ chức thực hiện các lớp bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; hằng năm tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ.

5. Quản lý bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác

a) Thẩm định trình Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

b) Phối hợp thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

6. Quản lý đánh giá, xếp loại: Thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chức danh cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm, phê chuẩn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Quản lý khen thưởng, kỷ luật

a) Thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật;

b) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Thực hiện quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác về công tác cán bộ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Trách nhiệm của sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Quản lý tuyển dụng

a) Xác định số lượng, cơ cấu công chức cần tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định; phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện tuyển dụng công chức theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh; quyết định phân công công tác cho công chức sau khi có quyết định tuyển dụng công chức;

b) Xác định số lượng, nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp; dự thảo kế hoạch tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định trước khi phê duyệt chỉ tiêu và kế hoạch tuyển dụng viên chức;

c) Thành lập Hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật;

d) Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; quyết định tuyển dụng viên chức; ký hợp đồng làm việc đối với người trúng tuyển. Quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng viên chức khi không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét kỷ luật theo quy định.

đ) Các sở thực hiện giám sát Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương

a) Báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nhu cầu nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

b) Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV;

c) Quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với chức danh hạng III, hạng IV; 

d) Thực hiện xét chuyển ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức khi công chức, viên chức thay đổi vị trí việc làm mà ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đang giữ không phù hợp với vị trí việc làm mới;

đ) Quyết định việc thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Quản lý tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái

a) Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức từ các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh theo quy định;

b) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

c) Quyết định cho chuyển công tác đối với công chức; chấm dứt hợp đồng làm việc để chuyển công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Quyết định cử công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

5. Quản lý quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác

a) Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, miễn nhiệm, cho từ chức, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

c) Thông báo, quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc và thực hiện các chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Quản lý đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7. Quản lý khen thưởng, kỷ luật

a) Quyết định khen thưởng công chức, viên chức theo thẩm quyền quản lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định;

b) Quyết định kỷ luật công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

8. Thực hiện việc quản lý hồ sơ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

9. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Điều 9. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý tuyển dụng

a) Xác định số lượng, cơ cấu công chức cần tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định; phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện tuyển dụng công chức theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Xác định số lượng, nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp; dự thảo kế hoạch tuyển dụng gửi Sở Nội vụ thẩm định trước khi phê duyệt chỉ tiêu và kế hoạch tuyển dụng viên chức;

c) Ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định.

2. Xây dựng Đề án tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV.

3. Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã.

4. Ban hành Quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền quản lý, quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Điều 10. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Quản lý tuyển dụng

a) Thành lập Hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển, Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tổ chức tuyển dụng, tiếp nhận vào làm viên chức đối với đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên. Giao các đơn vị có đủ điều kiện tuyển dụng, tiếp nhận vào làm viên chức theo quy định;

b) Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng; quyết định tuyển dụng viên chức. Quyết định hủy bỏ quyết định tuyển dụng viên chức khi không đạt yêu cầu sau thời gian tập sự hoặc có hành vi vi phạm đến mức phải xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật;

c) Thành lập Hội đồng thi tuyển hoặc xét tuyển để tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã; thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch để tiếp nhận công chức cấp xã không qua thi tuyển, xét tuyển; phê duyệt kết quả tuyển dụng và quyết định tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định;

d) Quyết định phân công công tác cho công chức sau khi có quyết định tuyển dụng, tiếp nhận;

đ) Thực hiện giám sát kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Quản lý ngạch, chức danh nghề nghiệp và chế độ tiền lương

a) Báo cáo về số lượng, cơ cấu ngạch công chức hiện có, danh sách công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn được cử đi dự thi nâng ngạch công chức;

b) Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV;

Yh

c) Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với viên chức đạt yêu cầu sau thời gian tập sự;

d) Quyết định bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III, hạng IV;

đ) Thực hiện xét chuyển ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức khi công chức, viên chức thay đổi vị trí việc làm mà ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức đang giữ không phù hợp với vị trí việc làm mới;

e) Quyết định việc thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Quản lý tiếp nhận, điều động, luân chuyển, biệt phái

a) Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức, công chức cấp xã từ các cơ quan, đơn vị, địa phương trong và ngoài tỉnh theo quy định;

b) Quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

c) Quyết định cho chuyển công tác đối với công chức, công chức cấp xã; có ý kiến về việc chấm dứt hợp đồng làm việc để chuyển công tác đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Quản lý đào tạo, bồi dưỡng

a) Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã và những người hoạt động không chuyên trách cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý;

b) Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

5. Quản lý quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, cho thôi giữ chức vụ và chính sách khác

a) Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, từ chức đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; việc điều động, tạm đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong trường hợp khuyết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giữa hai kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp xã;

d) Thông báo, quyết định nghỉ hưu, nghỉ việc và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Quản lý đánh giá, xếp loại: Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định và hướng

Yh

dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

7. Quản lý khen thưởng, kỷ luật

a) Quyết định khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định;

b) Quyết định kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

8. Thực hiện việc quản lý hồ sơ công chức, viên chức, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

9. Thanh tra, kiểm tra việc thi hành các quy định của pháp luật đối với cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức và công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm thực hiện Quy định này; hướng dẫn cụ thể việc thực hiện quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Giám đốc Sở Nội vụ

a) Chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy định này.

b) Thường xuyên theo dõi, thanh tra, kiểm tra, giám sát, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy định của các sở, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có nội dung vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Thủ trưởng các sở, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.